

UBND HUYỆN CHÂU THÀNH
TRƯỜNG MẪU GIÁO
AN PHÚ THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 6 năm 2024 của
Bộ Giáo Dục và Đào Tạo
Năm học 2024- 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Tên cơ sở giáo dục

Trường Mẫu giáo An Phú Thuận

1.2. Địa chỉ trụ sở

Số 12 ấp An Thạnh- xã An Phú Thuận- Châu Thành- Đồng Tháp

Email: mg.anphuthuan.chauthanh.dongthap@moet.edu.vn

Websiet: maugiaoanphuthuan.pgd.chauthanhdt.edu.vn

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường mẫu giáo công lập

1.4. Sứ mạng tầm nhìn mục tiêu

Sứ mạng

- Tạo môi trường giáo dục an toàn tràn đầy tình yêu thương mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo được tôn trọng được vui vẻ thể hiện bản thân

- Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức giỏi chuyên môn là người giữ trọng trách hướng dẫn khuyến khích thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ giúp trẻ hình thành tích tính cách tự lập có bản lĩnh suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

luôn tạo dựng quà gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đặc lực giúp giáo viên phát triển tối đa niềm năng tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích ký từ mô tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tự duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn là sự lựa chọn đầu tiên cho

các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non

Mục tiêu

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu mới và hội nhập.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng. Chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao

1.5. Quá trình hình thành phát triển

Trường Mẫu Giáo An Phú Thuận được thành lập theo Quyết định số 13/1999/QĐ.TL ngày 28 tháng 01 năm 1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Năm 2018 trường được công nhận và cấp Bằng công nhận Trường Mẫu giáo đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1408/QĐ-UBND. HC ngày 14 tháng 11 năm 2018.

Trường Mẫu Giáo An Phú Thuận được xây dựng khang trang, kiên cố có đầy đủ các phòng theo quy định, bao gồm khối phòng hành chính quản trị; Khối phòng học tập gồm: 16 phòng học; phòng nghệ thuật; phòng tin học; phòng thể chất. Khối phòng phụ trợ gồm: phòng họp; phòng y tế học đường; nhà kho. Khối phục vụ sinh hoạt: nhà bếp; kho bếp đảm bảo diện tích theo quy định, sân chơi và hàng rào an toàn.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Võ Thị Hồng Lý

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 12 ấp An Thạnh- xã An Phú Thuận- Châu Thành- Đồng Tháp

Điện thoại: 0972732567

Email: hongly03@gmail.com

1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 13/1999/QĐ.TL ngày 28 tháng 01 năm 1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Hội đồng trường gồm 09 thành viên theo quyết định số 451/QĐ- UBND, ngày 17 tháng 5 năm 2024 của chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
-----	-----------	---------	-----------

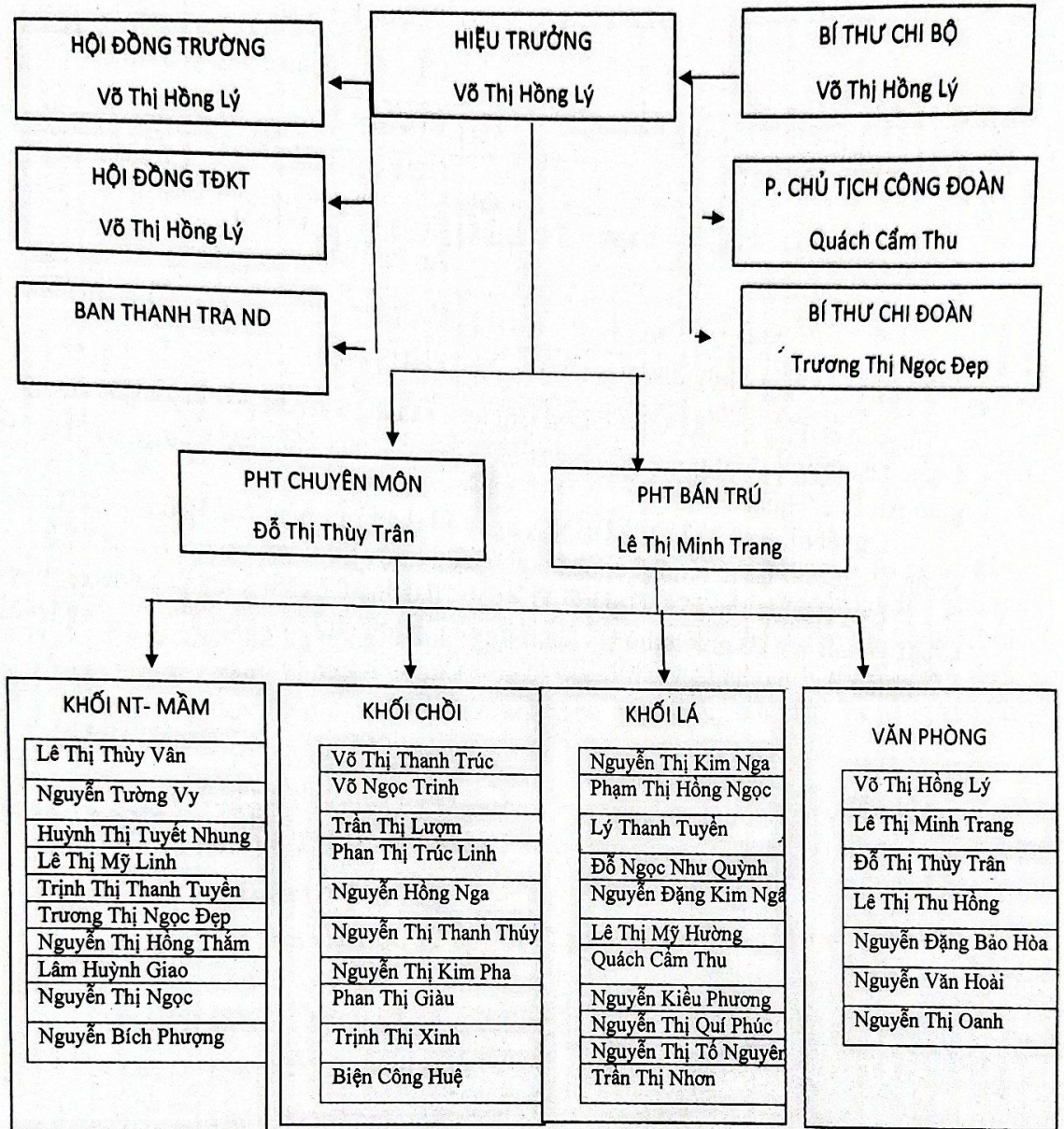
01	Võ Thị Hồng Lý	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
02	Lê Thị Minh Trang	Phó hiệu trưởng	Phó CTHĐ
03	Lê Thị Thu Hồng	TTVP- Kế toán	Thư ký
04	Đỗ Thị Thùy Trân	CT Công đoàn	Thành viên
05	Nguyễn Thị Kim Nga	TTCM	Thành viên
06	Nguyễn Tường Vy	TTCM	Thành viên
07	Nguyễn Quốc Toàn	Công chức VHXX xã An Phú Thuận	Thành viên
08	Trương Thị Ngọc Đẹp	BT Chi đoàn	Thành viên
09	Phạm Thúy Phượng	PHHS	Ban ĐDCMT

Quyết định số 281/QĐ- UBND, ngày 27 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Châu Thành v/v điều động bổ nhiệm bà Võ Thị Hồng Lý hiệu trưởng trường Mẫu giáo An Phú Thuận.

Quyết định số 272/QĐ- UBND, ngày 14 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Châu Thành v/v bổ nhiệm lại chức vụ phó hiệu trưởng đối với Bà Lê Thị Minh Trang.

Quyết định số 155/QĐ- UBND, ngày 10 tháng 07 năm 2024 của UBND huyện Châu Thành v/v bổ nhiệm bà Đỗ Thị Thùy Trân giữ chức vụ phó hiệu trưởng trường Mẫu giáo An Phú Thuận.

Sơ đồ bộ máy nhà trường



II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số CBQL, GV, NV	39						
I	Giáo viên	27						
1	Nhà trẻ	5			5			
2	Mẫu giáo	22			22	2		
II	Cán bộ quản lý	3			3			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2			
II	Nhân viên	9						
1	NV kế toán-văn thư	1				1		
2	NV Y tế- thú y	1					1	
3	NV Bảo vệ	1						1

4	NV vệ sinh	1						1
5	NV nấu ăn	5						5

2.2. Số lượng tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	2	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	26	26
	Tỷ lệ	100%	100%

2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo, viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	2	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	26	27
	Tỷ lệ	100%	100%
3	Nhân viên		
	Số lượng	2	2
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm 2023-	Năm 2024-	Yêu cầu theo
-----	----------	-----------	-----------	--------------

		2024	2025	quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	4.936,3 m ²	4.936,3 m ²	
	Điểm trường	1	1	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	12.5	12.8	
2	Số lượng, các hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ.			
	Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ.	13	13	
	Phòng học nuôi dạy chăm sóc trẻ	13	13	
	Phòng vệ sinh	22	22	
	Phòng ngủ	0	0	
	Phòng khác	0	0	
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện	0	0	
	Phòng thể chất	1	1	
	Phòng đa chức năng	1	1	
	Phòng nghệ thuật	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	2	2	
	Nhà kho	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị			

	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	1	1	
	Văn phòng trường	1	1	
	Phòng họp	1	1	
	Phòng bảo vệ	1	1	
	Phòng nhân viên	1	1	
	Phòng khác			
2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe CBQL- GV- NV	2	2	
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	13	13	
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	19	19	
	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	0	0	
	Tivi	15	15	
	Máy tính văn phòng	7	7	
	Máy tính cho trẻ	5	5	
	Đầu máy họp trực tuyến	1	1	
	Camera	32	32	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Trường Mẫu giáo An Phú Thuận tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt Cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá(Kế hoạch số 63/KH-MGAPT, ngày 23/9/2024)

4.2. Kết quả tự đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 Quyết định số 690/QĐ-SGDĐT, ngày 27/5/2024 của Sở Giáo Dục và Đào Tạo Đồng Tháp)

Nhà trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.(Quyết định số 526/QĐ- UBND, ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

Kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2024- 2025(Kế hoạch số 63KH-MGAPT, ngày 23/9/2024)

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	12	13
2	Tổng số trẻ	394	393
3	Số trẻ bình quân/ nhóm(lớp)	32,8	29,6
4	Số trẻ học 2 buổi/ ngày	0	0
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	394	393
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu độ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	394	393
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi	141	145
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):		
	- Chi tiền lương và thu	3.995.393.000	3.995.393.000
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	556.472.000	556.472.000
	- Chi hỗ trợ người học	22.400.000	22.400.000
	- Chi khác	15.128.000	20.000.000

2	Các khoản thu và mức thu đối với người học bao gồm học phí lệ phí và tất cả các khoản thu. Và mức thu ngoài học phí lệ phí (nếu có) trong năm học	98.402.500	50.000.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn giảm học phí học bổng	2.000.000	3.000.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù(nếu có)	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN, tham mưu đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với trách nhiệm trước xã hội, người học nhà trường chủ động áp dụng các hình thức, phương pháp giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với điều kiện của nhà trường, khả năng nhu cầu của trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các qui định theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ công khai theo qui định, đảm bảo quyền làm chủ của cán bộ, viên chức, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

1.2. Đổi mới công tác quản lí.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí giáo dục theo hướng tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào công tác quản lí, giảng dạy và văn phòng. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc các hồ sơ sổ sách, không phát sinh hồ sơ ngoài Điều lệ trường mầm non.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật.

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá trong quản lý giáo dục trong nhà trường theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên MN.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo nâng cấp các công trình nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương, bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học, sửa chữa trường lớp đảm bảo đủ giáo viên chăm sóc trẻ đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ em, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo qui định tại Điều lệ trường mầm non

- Trang bị thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo qui định. Tiếp tục duy trì thực hiện điều kiện nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn theo xã nông thôn mới nâng cao.

Tiếp tục bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ theo quy định của Bộ GDĐT.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ở những nơi đủ điều kiện

- Tiếp tục hướng dẫn thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, qui trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo qui định, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT đầu tư bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, Tham mưu kịp thời về đội ngũ giáo viên, CSVN, tăng cường công tác điều tra phổ cập, cập nhật kịp thời.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh Tiếp tục quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động ND-CS-GD trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai

nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT qui định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ chuyên môn; tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại trường theo qui định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 05 năm 2022 của Bộ GDĐT xây dựng kế hoạch phương án về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn đến tập thể viên chức; thực hiện hiệu quả bộ qui tắc ứng xử theo qui định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

4.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác y tế trường học, phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, dịch sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác,...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ theo qui định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của trường; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Ký kết hợp đồng dịch vụ cung cấp thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Tuyên truyền với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

4.2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non

Tiếp tục thực hiện triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng ND-CS-GD trẻ em. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động dựa trên nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục theo quan điểm tích hợp, thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật học hoà nhập.

- Tổ chức làm quen với tiếng Anh tại trường đảm bảo chất lượng, đúng theo các qui định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4.3. Một số hoạt động giáo dục khác

- Tổ chức các hoạt động như: “Bé khỏe bé ngoan”, tổ chức cho trẻ trải nghiệm thực tế, tham quan các di tích lịch sử, tham quan trường tiểu học;... phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, địa phương.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi GDMN cấp trường năm học 2024 – 2025 dự kiến tháng 12 năm 2025

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL, GDMN giai đoạn 2018 - 2025”. Bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Ưu tiên thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN thực hiện việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL theo quy định.

- Triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, CBQL theo quy định đổi mới. Các địa phương, các cấp thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để cán bộ quản lý, giáo viên sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1025/SGDĐT-GDMNTH ngày 22 tháng 7 năm 2022, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa cán bộ quản lý - giáo viên và giáo viên - giáo viên trong xây dựng kế hoạch ND-CS-GD trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện hiệu quả bộ qui tắc ứng xử, thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018 - 2025”. Tiếp tục thực hiện việc đánh giá chuẩn hiệu trưởng- phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên mầm non, đánh giá viên chức.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện hiệu quả việc tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo qui định hiện hành.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 – 2025.

- Thực hiện phối hợp với đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của cơ sở GDMN, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội, cộng đồng: Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại cơ sở GDMN; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học mầm non

đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ. Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm...

- Nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục các trường bạn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tại đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, tuyển sinh, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi... của nhà cung cấp có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ trường tới cấp phòng, sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả việc thực hiện chương trình GDMN đánh giá chất lượng trên trẻ, ứng dụng CNTT.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho CB- GV- NV, bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng ND-CS-GD trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN. Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện các biểu bảng, các góc tuyên truyền với nhiều nội dung phong phú, đa dạng theo từng chủ đề, nâng cao chất lượng góc trưng bày sản phẩm để thu hút sự theo dõi của phụ huynh.

- Nội dung tuyên truyền thay đổi hàng tháng phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, chủ đề và điều kiện thực tế của nhà trường. Hình thức tuyên truyền phong phú, có chiều sâu về nội dung để gây chú ý và tác động đến phụ huynh và cộng đồng xã hội: nội dung và hình ảnh minh họa từ các tờ rơi, tranh tuyên truyền,...

- Nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường xanh- sạch- đẹp”, “ Trường học an toàn”, “ Trường học hạnh phúc”.

- Truyền truyền nhằm nâng cao nhận thức trong cộng đồng xã hội; PHHS về tầm quan trọng của việc học tập thường xuyên, học tập suốt đời đối với sự phát triển toàn diện của cá nhân trẻ; trong đó có sự quan tâm và tham gia tích cực của các cấp chính quyền, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, lực lượng xã hội trong việc triển khai các hoạt động của Tuần lễ học tập suốt đời.

- Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập.

9. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2025

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, thực hành ngoại ngữ cho trẻ tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp để đạt các chỉ tiêu liên quan đến GDMN của Kế hoạch từng năm và đạt chỉ tiêu vào năm 2025

10. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục huyện

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 264/KH- UBND, ngày 22 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Châu Thành về kế hoạch phát triển giáo dục huyện Châu Thành đến năm 2025.

11. Công tác xây dựng thư viện

Thực hiện hiệu quả Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ GDĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông.

12. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng. Tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Châu Thành, ngày 30 tháng 5 năm 2025



Võ Thị Hồng Lý